



XÃ LUẬN

ĐOÀN KẾT, VỮNG TIN THEO ĐẢNG

Những ngày này 43 năm về trước, mùa xuân năm 1975, bằng sức mạnh của cả dân tộc, quân và dân ta đã thần tốc tiến vào trận đánh cuối cùng. 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, lá cờ quyết chiến quyết thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam tung bay trên nóc dinh Độc Lập, kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến cứu nước lâu dài nhất, khó khăn nhất và vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân ta, mở ra kỷ nguyên mới cho Tổ quốc - kỷ nguyên thống nhất đất nước, độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Chiến thắng 30/4/1975 là một trong những mốc son chói lọi nhất trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Đó là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, đỉnh cao khí phách và trí tuệ của con người Việt Nam. Năm tháng sẽ trôi qua song thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

Như một sự trùng hợp diệu kỳ, chiến thắng 30/4 gắn liền với ngày Quốc tế

lao động 1/5. Cách đây 132 năm, ngày 1/5/1886, những người công nhân Chicago (Mỹ) đã đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi chính đáng cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Từ đó, ngày 1/5 trở thành ngày Quốc tế lao động, ngày hội đoàn kết của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới chống áp bức, bất công, đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước sau ngày non sông thống nhất, giai cấp công nhân Việt Nam luôn thể hiện bản lĩnh, trí tuệ và trách nhiệm tiên phong, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Từ mốc son chói lọi ngày 30/4 lịch sử, đất nước ta bước sang trang mới. Đặc biệt, sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Việt Nam đã giành được những thành tựu to lớn trên các lĩnh vực. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Uy tín và vị thế của đất nước trên trường quốc tế ngày càng nâng cao.

Phát huy truyền thống quê hương "thóc thừa cân, quân vượt mức" trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, 43 năm qua, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã vượt qua mọi khó

khăn, thử thách, chung sức, đồng lòng thực hiện song hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, quan tâm chăm lo nâng cao đời sống cho công nhân lao động. Các cấp, các ngành, các địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, trách nhiệm, lấy phục vụ người dân, doanh nghiệp là mục tiêu cao nhất. Kinh tế của tỉnh phát triển ổn định và tăng trưởng cao. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Thái Bình là điểm sáng của cả nước trong phong trào xây dựng nông thôn mới và dẫn đầu toàn quốc về thực hiện chương trình nước sạch nông thôn.

Phát huy tinh thần đại thắng mùa xuân năm 1975 và ngày Quốc tế lao động 1/5, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã và đang phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, thống nhất, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh thực hiện toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; huy động mọi nguồn lực, phát triển kinh tế nhanh và bền vững; đẩy mạnh phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân... theo đúng tinh thần

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị hãy nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, thường xuyên tự phê bình và phê bình, đấu tranh quyết liệt với các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kiên quyết đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị theo đúng tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), ra sức xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Biến tinh thần chiến thắng 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5 thành những hành động thiết thực, Đảng bộ, quân và dân Thái Bình nguyện tiếp tục phát huy truyền thống, bản chất cách mạng tốt đẹp, thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

THÁI BÌNH

Tổng biên tập:

VŨ ANH THAO

Phó Tổng biên tập:

LÊ THANH THƯỜNG - HOÀNG MINH SƠN

Thư ký tòa soạn:

VŨ NGUYỄN BÌNH

Ảnh bìa: Các cựu chiến binh cùng cô và trò Trường Tiểu học Kỳ Bá, thành phố Thái Bình tham quan Bảo tàng tỉnh.

Ảnh: THÀNH TÂM

TÒA SOẠN

13 - LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

ĐIỆN THOẠI: 0227.3731.308 - 0227.3735.544

THAY CHO CÁC SỐ

7263 + 7264 + 7265 VÀ THÁI BÌNH CHỦ NHẬT SỐ 539

BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ

www.baothaibinh.com.vn

E-MAIL:

toasoan@baothaibinh.com.vn

Sắp chữ điện tử và bìa bản tại Báo Thái Bình. In tại Công ty Cổ phần In Thái Bình.

Giá: 4.800 đồng.

Vang mãi bản hùng ca bất diệt

■ NHÓM PHÓNG VIÊN

Chiến dịch Hồ Chí Minh, chiến dịch cuối cùng của Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 là chiến dịch quân sự có thời gian ngắn nhất trong chiến tranh Việt Nam. Chỉ diễn ra trong 6 ngày (từ 26/4 đến 30/4/1975) song chiến dịch đã đánh dấu mốc son chói lọi trong lịch sử Việt Nam. Đã 43 năm kể từ đại thắng mùa xuân năm 1975 nhưng âm vang hào sảng của cuộc chiến thần tốc ấy vẫn còn vang vọng, sự hy sinh quên mình của biết bao thế hệ vẫn vẹn nguyên giá trị. Kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018), phóng viên Báo Thái Bình đã ghi nhận ý kiến của các cựu chiến binh, thế hệ trẻ hôm nay đánh giá về ý nghĩa lịch sử to lớn của sự kiện đặc biệt này.



Xe tăng Lữ đoàn 203 tiến vào Sài Gòn.

Ảnh tư liệu

Cựu chiến binh Bùi Viết Hoan, xã Thụy Liên (Thái Thụy)



Không được cảm nhận không khí ngày đại thắng mùa xuân 30/4/1975 tại Sài Gòn nhưng chúng tôi tự hào là những người lính được tham gia chiến đấu tại chiến trường Trị - Thiên - Huế, góp phần giải phóng Huế - Đà Nẵng đánh bại âm mưu co cụm chiến lược của địch, cổ vũ mạnh mẽ hậu phương lớn, đẩy quân nguy đến chỗ sụp đổ nhanh chóng, mở ra

triển vọng rất thuận lợi cho trận quyết chiến chiến lược cuối cùng giải phóng Sài Gòn. Đại thắng mùa xuân năm 1975 là một trang sử hào hùng trong lịch sử dựng nước và giữ nước vĩ đại của dân tộc, góp phần hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang là giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, kết thúc cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Cứ mỗi dịp 30/4 đến, bản thân tôi và mọi người dân Việt Nam càng thấy rõ hơn công lao trời biển, sự tài tình, sáng suốt của Đảng và Bác Hồ kính yêu, mãi

mãi tri ân các anh hùng, liệt sĩ đã cống hiến máu xương cho cuộc kháng chiến cứu nước vĩ đại. Tôi mong rằng thế hệ trẻ hôm nay sẽ luôn luôn tự hào và sống xứng đáng với những hy sinh cao cả đó, luôn luôn là lực lượng xung kích thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu đưa nước ta sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong muốn.

Ông Nguyễn Thanh Sâm, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Đông Hưng



Trong những ngày này, nhân dân cả nước đang tổ chức nhiều hoạt động với những việc làm thiết thực kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng miền Nam. Hòa trong không khí đó, Hội Cựu chiến binh huyện Đông Hưng phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện tổ chức nhiều buổi nói chuyện về truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam, ý nghĩa

lịch sử và chiến thắng hào hùng của quân và dân ta, đặc biệt là chiến thắng 30/4 giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước cho học sinh các trường học trên địa bàn. Phối hợp với Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ Cựu quân nhân tham mưu với chính quyền địa phương tổ chức gặp mặt cựu quân nhân; tổ chức giao lưu thể dục thể thao. Động viên các cựu chiến binh hiến tặng 7 hiện vật là thư liệt sĩ, các vật dụng của bộ đội trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước vào Đền thờ Liệt sĩ tỉnh, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, quê hương cho thế hệ trẻ.

Cựu chiến binh Đặng Cao Thắng, phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình)



Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn - của khát vọng hòa bình, độc lập, tự do và thống nhất đất nước của nhân dân ta, là sự tài tình trong nghệ thuật quân sự Việt Nam dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Hiểu rõ những khó khăn, gian khổ để có được ngày hòa bình thống nhất, những người lính Cụ Hồ

chúng tôi hôm nay luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bản thân tôi luôn động viên con cháu tham gia nghĩa vụ quân sự, nỗ lực học tập, phấn đấu để vươn lên, xứng đáng với truyền thống của cha anh góp sức xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh.

Cô giáo Nguyễn Thị Huệ, giáo viên bộ môn Lịch sử, Trường THPT Nguyễn Trãi



Là giáo viên dạy môn Lịch sử, tôi luôn cố gắng tìm hiểu các tư liệu để minh họa cho bài giảng của mình. Thông qua những bài giảng về hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước của dân tộc, đặc biệt là sự kiện chiến thắng 30/4/1975 đã giúp các em hiểu hơn về truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có lòng tự hào về non sông đất nước; thông qua

đó các em xác định đúng đắn động cơ trong quá trình học tập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975, Trường THPT Nguyễn Trãi đẩy mạnh các hoạt động học tập lịch sử, giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh, tạo cơ hội để các em tìm hiểu sâu hơn về lịch sử Việt Nam. Ngoài ra, nhà trường cũng tổ chức nhiều chuyên thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, từ đó khơi gợi trong các em học sinh niềm tự hào dân tộc, phát huy tinh thần hiếu học tích cực trau dồi kiến thức góp sức xây dựng quê hương.

Em Tạ Minh Hoàng, sinh viên Trường Đại học Y Dược Thái Bình



Tuổi trẻ chúng tôi tự hào về thế hệ thanh niên thời kỳ chống Mỹ cứu nước sẵn sàng xếp bút nghiên lên đường tranh đấu, đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ điều gì khi Tổ quốc cần. Với lớp trẻ, ngày 30/4 là ngày tri ân công lao trời biển của Bác Hồ, Đảng Cộng sản Việt Nam, mãi mãi biết ơn vô hạn sự cống hiến to lớn của các thế hệ cha anh đi trước, sự hy sinh vô bờ

bến của các Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất non sông, đem lại hòa bình, tự do, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, ấm no, hạnh phúc cho thế hệ hôm nay. Càng trân trọng và tự hào về lịch sử, thế hệ trẻ càng ý thức sâu sắc rằng, nền độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất mà hôm nay chúng ta có được đã phải đổi bằng xương máu, tuổi xuân, cuộc đời, hạnh phúc của biết bao lớp người đi trước. Bởi vậy, chúng ta phải ra sức gìn giữ cho bằng được những thành quả cách mạng vĩ đại đó. Mỗi thanh niên phải sống sao cho xứng đáng với sự hy sinh cao cả của thế hệ cha anh, xứng đáng với sự tin yêu và kỳ vọng của Đảng, Bác Hồ và của cả dân tộc Việt Nam.



Xe tăng quân giải phóng tiến vào dinh Độc Lập ngày 30/4/1975.

Ảnh tư liệu

Tiến vào DINH ĐỘC LẬP

■ QUỲNH LƯU

43 năm đã trôi qua từ ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng nhưng trong ký ức của người lính cựu Vũ Tuấn Khanh, thôn Tân Thành, xã Phúc Thành (Vũ Thư) vẫn vẹn nguyên cảm xúc lâng lâng, hào sảng khi tiến vào dinh Độc Lập ngày 30/4/1975.

Trong căn nhà nhỏ đơn sơ, chiếc võng dù - một trong những kỷ vật của người lính cựu được gia đình ông trang trọng treo ở phòng khách và sử dụng như một vật dụng thân thuộc hơn 40 năm qua. Cắm chiếc “ăng-gô” (ca inox của lính Mỹ sử dụng trong chiến tranh) trên bàn uống nước, ông Khanh bảo đồ cũng là một trong những kỷ vật quý giá ông luôn lưu giữ để nhớ về kỷ niệm ngày giải phóng Sài Gòn.

Tự hào người lính công binh

Vốn là công nhân kỹ thuật cầu đường của Bộ Giao thông Vận tải, năm 1964, theo tiếng gọi của đất nước, ông Khanh trở thành người lính công binh của Lữ đoàn Công binh 7, Quân đoàn 3, bắt đầu chiến đấu ở vùng Thượng Lào. Là bộ đội công binh, ông cùng đồng đội có nhiệm vụ đi trước mở đường để dẫn tăng, dẫn pháo vào các trận địa, đặc biệt các chiến dịch lớn cần tiến hành trước vài tháng hoặc cả năm để khảo sát, mở đường. Để bảo đảm bí mật, ông cùng đồng đội cưa cây, san rừng, bạt núi... toàn bộ vào ban đêm, sử dụng cưa tay, cuốc, xẻng để cắt cây, khoét núi nhằm tránh phát ra tiếng động lớn, địch phát hiện được sẽ nguy hiểm. Đặc biệt, tuyến đường dù đã được “mở” nhưng phải được nguy trang hết sức tự nhiên, ví dụ cây được cưa 3/4 thân, cây vẫn đứng nhưng khi ta tiến công có thể dùng xe nhanh chóng ủi đổ cây để giao thông thông suốt. Bộ đội công binh làm đến đâu thì đào hầm chữ A trú ẩn bí mật đến đó. Trong một lần đang trú ẩn tại hầm, ông Khanh cùng 3 đồng đội bị Mỹ ném bom trúng, hất tung 4 người lên



Ông Vũ Tuấn Khanh (người bên trái) bên chiếc võng dù thu được ngày 30/4/1975.

không trung, hai đồng đội hy sinh, ông và 1 đồng đội bị thương nặng, mảnh bom văng găm vào đầu và nhiều nơi trên cơ thể. Ông Khanh nhớ mãi một buổi sáng năm 1970 khi đang ở giữa tuổi tằm giặt bất ngờ bị 2 chiếc trực thăng của Mỹ quay vòng tròn trên đầu, liên tiếp bắn xuống. Vừa mau chóng cởi bỏ bộ quân phục, xếp lên một móm đá nhỏ ở lòng suối rồi đội chiếc mũ cối lên, giả làm người ông vừa lặn sâu, vừa bơi lách vào bờ, men theo sườn núi chạy thoát, lúc ngoái lại nhìn ông thấy tốp phi công Mỹ leo thang dây xuống nhưng chỉ bắt được bộ quần áo

và cái mũ, lúc đó ông mới biết âm mưu của địch là muốn bắt sống mình. Dù nhiệm vụ thâm lặng “đi trước về sau”, lại nhiều gian khổ, hiểm nguy nhưng hơn 10 năm là bộ đội công binh ông Khanh luôn tự hào đã cùng đồng đội góp phần quan trọng mở đường, dẫn đường, bảo đảm giao thông thông suốt để quân ta hành quân, thực hiện nhiều chiến dịch lớn, quan trọng như chiến dịch đường 9 - Khe Sanh (1968), chiến dịch xuân hè 1972, chiến dịch đường 14, chiến dịch Tây Nguyên (1975), đặc biệt là chiến dịch Hồ Chí Minh (1975).

Tiến vào dinh Độc Lập

Từ đầu năm đến tháng 4/1975, đơn vị ông Khanh được lệnh di chuyển dần từ Buôn Mê Thuột vào Sài Gòn. Ông Khanh cho biết: Đánh đến đâu ta chiếm luôn phương tiện, vũ khí của địch để tiến công đến đấy. Ông Khanh là người trực tiếp lái chiếc xe quân sự GMC của Mỹ để chở một số đồng đội tiến vào Sài Gòn, những đồng đội còn lại hành quân bộ. Đến sáng ngày 30/4 ông đã có mặt tại Sài Gòn, tuy nhiên, do Mỹ đánh sập một chiếc cầu gây khó khăn cho ta hành quân nên ông cùng lính công binh đã dừng lại sửa cầu, dẫn tăng, dẫn pháo. Thời điểm đó, địch dùng pháo từ nội thành Sài Gòn bắn ra nhưng cán bộ, chiến sĩ, lính xe tăng vẫn dũng cảm cho xe nổ máy liên tục chắn đạn giúp ông và bộ đội công binh yên tâm sửa cầu. Trong khi đó, lúc 11 giờ 30 phút, bộ đội ta từ các mũi tấn công đã đánh chiếm, bắt sống cơ quan đầu não của địch, cắm cờ trên nóc dinh Độc Lập giải phóng Sài Gòn. Khi sửa cầu, dẫn tăng, dẫn pháo xong, ông Khanh lại lái một lái chiếc xe GMC tiến thẳng vào dinh Độc Lập, vào đến dinh đã gần 13 giờ. “Khi tôi vào, thấy cổng dinh Độc Lập bị húc đổ nằm ngổn ngang, chiếc xe tăng của ta vẫn nằm ở sân; toàn bộ bộ máy chính quyền, binh lính của chính quyền Sài Gòn đã bị bắt giữ và giải đi, chỉ còn lại cán bộ, chiến sĩ của ta vào tiếp quản dinh Độc Lập. Gương mặt ai cũng hân hoan, vui sướng. Khi đó, tôi xúc động lắm, tôi thật không thể tin được có ngày quân ta lại đánh chiếm được cơ quan đầu não lớn nhất của địch, càng không thể tin bản thân mình được cùng những đồng chí, đồng đội bước vào dinh Độc Lập trong thời khắc lịch sử của cả dân tộc. Dù gấp gáp, tôi cố tranh thủ chạy xem hầu hết các phòng ốc trong dinh. Khi trở ra, tôi thấy mấy vật dụng như võng dù, bình đồng, xẻng đa năng, ăng-gô đựng nước... mà lính Mỹ - nguy vật chống chọi ở hành lang trên đường chạy thoát thân, tôi liền nhặt để phòng khi bộ đội ta cần sử dụng. Về sau, những vật này gắn bó với tôi hơn 40 năm và cho đến tận bây giờ. Sau giờ phút ngắn ngủi được vào dinh Độc Lập, tôi được lệnh trở ra làm nhiệm vụ quân quản nhưng những hình ảnh xúc động, tự hào ngày ấy chưa khi nào người ngoài trong tâm trí tôi.

Nhiều năm đã trôi qua nhưng khi hỏi lại chuyện chiến đấu ngày xưa, ông Bùi Ngọc Toàn, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, đồng đội cùng Lữ đoàn Công binh 7, Quân đoàn 3 với ông Khanh vẫn ngậm ngùi tiếc nuối: “Ngày 30/4/1975, theo chỉ huy, chỉ có ông Khanh và một số ít chiến sĩ của ta được vào dinh Độc Lập. Chúng tôi hành quân bộ, trong không khí sục sôi tôi cũng hy vọng được tiến vào dinh, tuy nhiên, khi còn cách khoảng vài cây số thì tôi được lệnh rút ra làm nhiệm vụ quân quản ở các cụm chỉ điểm bên ngoài. Dù không được vào dinh nhưng được có mặt ở Sài Gòn vào ngày 30/4 lịch sử với tôi cũng là niềm vui sướng, hân hoan lớn. Ngày 30/4 và những ngày sau đó, khi chúng tôi hành quân ở đường, nhân dân đổ ra vẫy cờ hoa chào mừng, nhiều người mang đường, sữa, lương khô, nước uống cho bộ đội giải phóng, còn chúng tôi ai cũng sung sướng, lâng lâng một cảm xúc khó tả.

Mỗi dịp tháng 4 về, trong lòng những người chiến sĩ giải phóng Sài Gòn như ông Khanh, ông Toàn... lại trào dâng niềm xúc động xen lẫn tự hào. Trở về đời thường, cuộc sống với bao khó khăn vất vả nhưng ký ức hào sảng về ngày giải phóng Sài Gòn giúp những cựu binh thêm yêu, trân trọng cuộc sống bình yên và nỗ lực truyền ngọn lửa anh hùng cho thế hệ trẻ để giữ vững biên cương, bờ cõi.

HỒI ỨC CỦA NGƯỜI LÍNH VỀ 5 CÁNH QUÂN GIẢI PHÓNG SÀI GÒN

■ TIẾN ĐẠT

Trong những ngày cả nước kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018), chúng tôi may mắn được gặp những cựu chiến binh (CCB) đã từng một thời đồng cam cộng khổ, sát cánh cùng đồng đội anh dũng kiên cường chiến đấu, góp phần cùng quân, dân cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đù tuổi đã cao song CCB Đỗ Minh Tâm, thôn Đông, xã Tây Giang (Tiền Hải) vẫn giữ tác phong của người lính. Với trí nhớ tốt, ông kể cho chúng tôi nghe về những ngày gian khó cùng đồng đội hành quân giải phóng Sài Gòn. CCB Đỗ Minh Tâm cho biết: Sáng ngày 27/4/1975, Sư đoàn 325 chúng tôi phối hợp với Sư đoàn 304 từ mũi tiến công chủ yếu nhận nhiệm vụ đánh vu hồi vào sườn trái của quân ngụy tại địa điểm cầu Nước Trong thuộc huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đến hơn 16 giờ 30 phút cùng ngày, Sư đoàn 325 đã giải phóng hoàn toàn Đồng Nai, bắt sống hơn 500 quân địch, thu giữ nhiều vũ khí. Chiến thắng của Sư đoàn 325 đã góp phần phá tan tuyến phòng thủ hướng Đông Nam Sài Gòn của quân ngụy, mở rộng cửa ngõ cho bộ đội ta tiến vào giải phóng Sài Gòn.

Thời điểm đó, mệnh lệnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp "Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa, tranh thủ từng phút, từng giờ, xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam, quyết chiến và toàn thắng" khiến cho thế tiến công của quân đội ta càng trở nên như vũ bão với 5 cánh quân chủ lực từ các hướng Đông, Tây Bắc,



Cựu chiến binh cùng nhau ôn lại kỷ niệm chiến trường xưa.

Đông Nam, Bắc và Tây Nam rầm rập tiến vào giải phóng Sài Gòn.

Tại mũi tiến công hướng Tây Nam, Đoàn 232 nhận nhiệm vụ giải phóng các tỉnh Long An, tỉnh Kiến Tường (cũ) và đánh chiếm nhiều căn cứ quan trọng khác

của quân ngụy như Tổng nha cảnh sát, các quận 5, 6, 7..., chia cắt Sài Gòn và các tỉnh miền Tây Nam Bộ. CCB Nguyễn Văn Hiến, xã Minh Khai (Hung Hà) chia sẻ: Hơn 1 giờ đêm ngày 29/4/1975, tôi cùng các đồng đội trong Đoàn 232 nhận lệnh đánh chi

khu Đức Hòa (tỉnh Long An). Tại đây, quân ngụy bố trí 1 đại đội pháo 105mm, 1 trung đội pháo cối 81mm, hàng rào dây thép gai chằng chịt cùng rất nhiều bom, mìn được chôn dưới đất nhằm ngăn cản bước tiến của quân ta. Sau hơn 3 giờ giao chiến ác liệt, các chiến sĩ trong đơn vị tôi đã cho nổ thành công trái bộc phá thổi tung lớp hàng rào dây thép gai, tạo hành lang an toàn cho quân ta tiến vào, chỉ khu Đức Hòa được giải phóng. Lính ngụy chạy về thị xã Tân An rồi đầu hàng.

Thế tiến công như vũ bão của quân giải phóng khiến cho quân ngụy trở nên khiếp sợ. Tại mũi tiến công hướng Bắc, Quân đoàn 1 với nhiệm vụ giải phóng Bến Cát, Bình Dương ngăn Sư đoàn 5 của ngụy rút về nội đô và phối hợp với một số đơn vị bạn tham gia giải phóng Sài Gòn. CCB Phạm Ngọc Đế, xã Minh Khai (Hung Hà) khi đó là chính trị viên Tiểu đoàn 24, Sư đoàn 7, Quân đoàn 1 tham gia giải phóng Sài Gòn cho biết: Đơn vị chúng tôi nhận lệnh bảo vệ cầu Thị Nghè và Sở thú trung tâm Sài Gòn. Mặc dù một số khu vực của Sài Gòn quân ngụy vẫn ngoan cố chống cự thế nhưng trước khí thế của quân ta, nhiều tướng ngụy đã phải đầu hàng. Khi nghe tin cánh cổng dinh Độc Lập bị húc đổ, quân ta làm chủ nhiều cứ điểm quan trọng, người dân đã đổ ra đường để ăn mừng chiến thắng, cờ đỏ sao vàng tung bay phấp phới ở Sài Gòn.

Tin giải phóng hoàn toàn miền Nam lan ra cả nước. CCB Trần Kiếm Ba, tổ 31, phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) khi ấy là chiến sĩ thông tin Quân khu 8 chia sẻ: 10 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, Đài Phát thanh Sài Gòn giải phóng, đồng bào và chiến sĩ cả nước chú ý, Sài Gòn đã được giải phóng thành công, miền Nam Việt Nam hoàn toàn được giải phóng". Cùng lúc đó lời bài hát Giải phóng miền Nam cất lên làm anh em chiến sĩ vui mừng lắm, cảm xúc không thể nào diễn tả nổi.

Sống lại những ký ức về ngày 30/4 lịch sử, được trò chuyện với những người lính Cụ Hồ thời ấy, thế hệ trẻ chúng tôi càng thêm tự hào và biết ơn những cống hiến, hy sinh của thế hệ cha anh để đất nước được độc lập, tự do. Trở về với cuộc sống đời thường, những người lính năm xưa nay lại tích cực tham gia công tác xã hội của địa phương. Họ đã cống hiến cả cuộc đời mình cho những năm tháng chiến đấu giành độc lập, tự do cho Tổ quốc cũng như cho công cuộc đổi mới, xây dựng quê hương, đất nước hôm nay.



Những bức ảnh chụp tại chiến trường là kỷ vật lưu giữ một thời anh hùng của những người lính Cụ Hồ.

Người cắm cờ và 823 ngày trong Trại Đa-vít

■ TẮT ĐẠT

Một trong những lá cờ sao vàng của Mặt trận dân tộc thống nhất miền Nam Việt Nam đầu tiên tung bay trên bầu trời Sài Gòn - Gia Định trong thời khắc lịch sử ngày 30/4/1975 được Thượng sĩ Phạm Văn Lãi, người con của quê hương Thái Bình cắm trên đỉnh tháp nước ở Trại Đa-vít trong sân bay Tân Sơn Nhất.

823 ngày ở Trại Đa-vít

Chúng tôi về thôn Nam Long, xã Tự Tân (Vũ Thư), quê hương của cựu chiến binh (CCB) Phạm Văn Lãi theo sự giới thiệu của cán bộ Bảo tàng tỉnh. Ông Lãi sinh năm 1952, xung phong nhập ngũ năm 1971 khi tròn 19 tuổi, đang học tại Trường Cán bộ thể dục thể thao trung ương (nay là Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh). Về Trung đoàn 568 huấn luyện được 6 tháng, ông được điều động vào B2 (chiến trường miền Đông). Năm 1973 ông được phân về đơn vị K8 thuộc Cục Chính trị miền làm công tác tuyên truyền, chiếu phim phục vụ cán bộ, chiến sĩ ta ở Trại Đa-vít.

CCB Phạm Văn Lãi nhớ lại: Ngày 27/1/1973, Hiệp định Paris về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết đã mở ra thời cơ mới cho cuộc kháng chiến của dân tộc. Theo quy định của Hiệp định, đầu tháng 2/1973, hai phái đoàn quân sự của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có mặt tại Trại Đa-vít trong sân bay Tân Sơn Nhất, tham gia Ban Liên hợp quân sự trung ương 4 bên có nhiệm vụ phối hợp hành động bảo đảm thi hành những điều khoản về quân sự của Hiệp định Paris. Trong suốt 823 ngày đêm, phái đoàn của ta đã kiên trì, kiên định đấu tranh trực diện, công khai với Mỹ, nguy, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Giữa vòng vây của kẻ thù, cuộc sống, sinh hoạt và làm việc của phái đoàn vẫn giữ nền nếp bình thường như những ngày còn ở căn cứ. Ngoài công việc chiếu phim, đơn vị của ông Lãi còn tranh thủ cải tạo đất để trồng rau, trồng hoa để điểm tô cho cuộc sống thêm lạc quan, tin tưởng ngày chiến thắng, đấu tranh chính trị kết hợp với làm công tác địch vận. Ông Lãi tâm sự: Điều kiện làm việc, sinh hoạt trong khoảng không gian chật hẹp, thiếu thốn đủ thứ, xung quanh là họng súng của kẻ thù, trên đầu máy bay quần thảo ngày đêm nhưng cũng không thể làm những người lính Cụ Hồ hoang mang, chịu khuất phục. Trại Đa-vít đã trở thành lãnh thổ bất khả xâm phạm của cách mạng Việt Nam ngay giữa lòng Sài Gòn. Không những thế, việc một bộ phận của ta đứng chân được ở đây và mở ra đường dây liên lạc giữa hai miền Nam - Bắc mà không thông qua một thủ tục mang tính địa lý quốc gia nào đã buộc địch thừa nhận về pháp lý và thực tế rằng: "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một". Những ngày đầu xuân năm 1975, toàn đơn vị được phổ biến phải khẩn trương chuẩn bị chiến đấu. Từ ngoài nhìn vào, Trại Đa-vít vẫn duy trì nền nếp sinh hoạt bình thường, những

buổi tập thể dục, vui chơi thể thao vẫn rất đúng giờ. Nhưng bên trong, cả đơn vị tranh thủ đào đắp công sự ngay tại phòng ở. Xẻng, cuốc không có, chúng tôi phải dùng những mảnh thép, thanh sắt đập dẹt để đào hầm hào kết nối liên hoàn...

Một kỷ niệm hằn sâu trong tâm trí CCB Phạm Văn Lãi suốt 43 năm qua chính là tối ngày 26/4/1975 anh em đã chiếu liền 5 tập phim "Giải phóng châu Âu" của điện ảnh Liên Xô. Hình ảnh những chiếc xe tăng Hồng quân ào ạt tiến vào Berlin và lá cờ đỏ búa liềm tung bay trên nóc nhà Quốc hội Đức không chỉ tiếp thêm tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ ta ở Trại Đa-vít mà ai cũng tin rằng sẽ có một ngày lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên nóc dinh Độc lập. "Ngờ đâu, ngày



non sông thu về một mối đang đến rất gần. Chúng tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần, sẵn sàng chiến đấu, dù phải hy sinh tính mạng của mình..." - ông Lãi bồi hồi kể lại.

Lá cờ đầu tiên tung bay trên bầu trời Sài Gòn - Gia Định

Chuyện ông Lãi cắm lá cờ giải phóng trên đỉnh tháp nước trong Trại Đa-vít cũng thật tình cờ. Ông Lãi nói với chúng tôi rằng, đó là cái duyên. Cái duyên của những người Thái Bình vinh dự được cắm cờ trong những giờ khắc lịch sử của đất nước. Nhớ lại những ngày diễn ra chiến dịch, ông Lãi kể tiếp: Đêm ngày 28, rạng sáng ngày 29/4, pháo của ta nã vào sân bay Tân Sơn Nhất không ngớt, đạn pháo

roi cả vào bãi chiếu phim, đường băng bị phá nát, biến thành những hố sâu khiến máy bay địch không thể cất, hạ cánh. Sáng ngày 30/4, Trung tá Mười Suong, Trưởng ban Chính trị gọi tôi lên giao nhiệm vụ vào kho lấy lá cờ giải phóng to nhất để cắm lên tháp nước trong sân bay Tân Sơn Nhất bởi đây là điểm cao nhất, xa vài cây số vẫn có thể nhìn thấy. Khi có cờ rồi tôi mới sực nhớ ra là không có cần. Loay hoay một hồi, tôi tìm thấy thanh ống nước phù hợp làm cán cờ. Tôi nhanh chân leo lên trước, đồng chí Nguyễn Văn Cẩn, vệ binh phụ giúp tôi. Đúng 9 giờ 30 phút, lá cờ giải phóng tung bay trên điểm cao Trại Đa-vít.

Sau 2 năm 3 tháng 13 ngày hoạt động ở Trại Đa-vít cuối cùng lá cờ cách mạng cũng được tung bay trong gió. Trong giờ phút thiêng liêng ấy, niềm tin và ý chí của người lính Cụ Hồ như được tiếp thêm sức mạnh, vượt qua sự nguy hiểm của đạn pháo với quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đứng trên điểm cao ấy, nhìn bao quát toàn thành phố mới thấy hết tinh thần chiến đấu như vũ bão của 5 cánh quân quân giải phóng đang tiến vào Sài Gòn. Phạm Văn Lãi rơi nước mắt khi cảm xúc dâng trào. Trong giờ phút lịch sử ấy, một nhà báo của ta đã nhanh tay chụp được tấm ảnh lịch sử khi lá cờ cách mạng do ông và đồng đội vừa treo lên trước giờ toàn thắng.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, các đoàn đại biểu quân sự của ta hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ, chiến sĩ trong đoàn được giao nhiệm vụ mới. Ông Lãi về công tác tại Ủy ban Quân quản. Tháng 8/1975, ông vinh dự được kết nạp Đảng tại dinh Độc lập. Đến năm 1977, ông chuyển ngành về công tác tại Văn phòng Chính phủ cho đến ngày nghỉ hưu. Những năm tháng trở về Thủ đô làm nhiệm vụ mới, ông có dịp được phục vụ Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Thủ tướng Võ Văn Kiệt, Thủ tướng Phan Văn Khải... Với ông, kỷ niệm về đời quân ngũ, nhất là những ngày tháng hoạt động trong Trại Đa-vít và sống trong những ngày đại thắng mùa xuân năm 1975 là những kỷ niệm đẹp nhất của cuộc đời.

CCB Phạm Văn Lãi nhắc lại lời của Đại tướng Văn Tiến Dũng khi nói về Trại Đa-vít: "Trong thế trận chung to lớn mà ta đã hình thành bước vào chiến dịch Hồ Chí Minh, các đồng chí của ta ở Tân Sơn Nhất cũng có thể riêng của mình, thế đứng công khai, kiên trì giữa lòng địch. Thế đứng không những tiêu biểu cho cách mạng, cho đại nghĩa về mặt chính trị mà còn giúp cho Đảng hiểu được thêm lòng dân đối với sự nghiệp giải phóng và hiểu kẻ thù trước những ngày chúng giẫy chết".



THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 6 (KHÓA XII) Cần thống nhất trong nhận thức và hành động

■ NGUYỄN HÌNH

Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) đã ban hành những nghị quyết, kết luận để cập đến nhiều vấn đề rộng lớn, vừa cơ bản vừa cấp bách, cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đề ra. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp trong toàn tỉnh đã và đang triển khai nhiều phần việc với quyết tâm cao nhất để đưa nghị quyết vào cuộc sống.



Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

“Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị sẽ có nhiều vấn đề mới, khó và phức tạp, cần sự vào cuộc với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị trong tỉnh. Do vậy, các cấp, các ngành cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, thuyết phục, quán triệt để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu rõ tính cần thiết của việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy; phát huy vai trò nêu gương của đảng viên, người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự đồng thuận, bảo đảm xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.” -

Đồng chí Đặng Trọng Thăng,
Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh

Thống nhất về nhận thức

Các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) ban hành bao gồm: Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Nghị quyết số 20-NQ/TW “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Nghị quyết số 21-NQ/TW “Về công tác dân số trong tình hình mới”. Sau hội nghị trực tuyến triển khai do Ban Bí thư tổ chức, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành kế hoạch, giao bí thư cấp ủy, thủ trưởng từng đơn vị, địa phương triển khai, quán triệt các nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, các tầng lớp nhân dân. Đến nay, các cấp, các ngành trong toàn tỉnh đã hoàn thành việc quán triệt, triển khai các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII). Đa số cán bộ, đảng viên đều đồng tình cao với quan điểm, chủ trương, giải pháp các nghị quyết

đã đề ra và các kế hoạch, chương trình hành động của cấp ủy thực hiện các nghị quyết. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch thực hiện các nghị quyết với lộ trình cụ thể; đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch thực hiện các nghị quyết một cách sát thực để triển khai đạt hiệu quả cao nhất.

Cần quyết liệt trong hành động

Trong các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) ban hành có Nghị quyết số 18 và Nghị quyết 19 là những nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp đã nhận được sự đồng tình, kỳ vọng rất lớn của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Quan điểm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy là: Các cấp ủy, tổ chức đảng, MTTQ, các sở, ban, ngành và đoàn thể chính trị - xã hội chủ động xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của

Đồng chí Đỗ Đình An, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Thái Bình



Thành ủy Thái Bình đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) theo đúng lộ trình. Phương châm đặt ra là: “Công khai, dân chủ, làm có lộ trình”, làm tốt công tác tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, vừa làm vừa rút kinh nghiệm nhưng làm đến đâu phải chắc đến đó; ở những nơi có điều kiện thì tiến hành ngay việc sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy. Những nơi nào chưa đủ điều kiện, còn khó khăn, vướng mắc thì tiếp tục nghiên cứu, báo cáo cấp trên định hướng để triển khai thực hiện.

Đồng chí Hoàng Thái Phúc, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đông Hưng



Đông Hưng đã thực hiện nghiêm túc việc triển khai, học tập, quán triệt thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) với tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt 98,4%. Huyện cũng đã xây dựng kế hoạch hành động thực hiện các nghị quyết với lộ trình cụ thể. Đầu tháng 3/2018, Ban Thường vụ Huyện ủy đã phân công đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện. UBND huyện đã tiến hành rà soát về tổ chức bộ máy, biên chế của các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, xây dựng các đề án, kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp, tinh gọn bộ máy bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Ông Hoàng Ngọc Cẩn, nguyên Phó Giám đốc Sở Nội vụ



Các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là chủ trương đúng, trúng và rất quan trọng, được cán bộ, đảng viên ở cơ sở rất phấn khởi, tin tưởng, kỳ vọng. Theo tôi, nên sắp xếp những cơ quan có cùng hệ thống chức năng và nhiệm vụ tương đối giống nhau, quy định rõ số lượng cấp phó ở các sở, ngành, số lượng người để thành lập phòng, số lượng cấp phó của phòng theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Có như vậy mới tập trung được nguồn lực cho phát triển, đồng thời nâng cao được trách nhiệm của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Muốn làm được điều này, cán bộ, đảng viên phải là người gương mẫu thực hiện, dù ở cương vị nào cũng phải thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Đến nay, các huyện ủy, thành ủy đã chủ động triển khai, thực hiện các phần việc đã có quy định. Huyện Kiến Xương và huyện Đông Hưng đã thực hiện việc nhất thể hóa chức danh trưởng ban tuyên giáo huyện ủy đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện. Một số địa phương cũng đã triển khai các bước để sáp nhập trung tâm dân số - kế hoạch hóa gia đình với trung tâm y tế; xây dựng lộ trình thực hiện việc sáp nhập các cơ quan có nhiệm vụ tương đồng: ban tổ chức huyện ủy với phòng nội vụ, ủy ban kiểm tra huyện ủy với thanh tra huyện, văn phòng huyện ủy với văn phòng HĐND, UBND huyện; nhất thể hóa chức danh trưởng ban dân vận huyện ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban MTTQ huyện. Các sở, ngành cũng từng bước xây dựng kế hoạch sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập và đề ra giải pháp thực hiện.

Đồng chí Nguyễn Hồng Chuyên, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cho rằng: Nghị quyết số 18,

Nghị quyết số 19 là những nghị quyết có tầm quan trọng đặc biệt, liên quan trực tiếp đến con người, đến bộ máy hoạt động của cả hệ thống chính trị. Việc tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế không phải là một phép trừ đơn thuần và việc sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập cũng không phải là một phép cộng đơn thuần mà mục đích cuối cùng là phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động, để phục vụ nhân dân tốt hơn. Vì vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phải thống nhất trong nhận thức và hành động triển khai thực hiện các nghị quyết. Những việc đã rõ theo quy định của Trung ương thì thực hiện ngay; những việc mới, chưa được quy định thì mạnh dạn thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội. Cùng với triển khai thực hiện các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), các địa phương cần phải coi trọng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân.



Nhân dân xã Hòa Bình (Vũ Thư) chung sức làm đường giao thông nông thôn.

Đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

■ THU HIỂN

Hơn 2 năm qua, với việc lựa chọn khu dân cư làm địa bàn triển khai, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai thực hiện sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, tạo sức sống mới, diện mạo mới cho các địa phương.

Hiệu ứng lan tỏa

Đến xã Đông Phương (Đông Hưng), ấn tượng đầu tiên của không chỉ riêng tôi là chiếc cổng chào lớn dẫn vào con đường mới mở bề rộng rãi, thẳng tắp; là “khu đô thị mới” san sát những ngôi nhà cao tầng bê tông, là chợ Vàng, sân vận động, trường học, trụ sở xã... được quy hoạch bài bản, mang dấu ấn văn hóa làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ thời đổi mới. Giữa vùng quê “như phố” ấy, kinh tế phát triển đã tạo nguồn lực cho công cuộc xây dựng nông thôn mới (NTM). Bên cạnh đầu tư của nhà nước, doanh nghiệp đã đầu tư 15 tỷ đồng, con em đi xa ủng hộ trên 2,5 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 24 tỷ đồng, hiến 20.000m² đất và nhiều công trình, tường rào, cây cối... xây dựng NTM. Đặc biệt, đến tháng 10/2016, Đông Phương đã giải quyết xong nợ đọng xây dựng NTM. Ông Phạm Xuân Cảnh, Chủ tịch UBND xã cho biết: Để thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cấp ủy, chính quyền xã luôn tuân thủ phương châm “vì dân, không vô cảm từ việc nhỏ nhất; gần dân, tăng cường đối thoại với nhân dân, nâng cao vai trò giám sát của người dân; công khai, minh bạch”. Các quan điểm này đã được khắc thành những dòng chữ nổi bật trên đường vào xã: “Tuyên truyền sâu rộng thực sự”, “Dân chủ, minh bạch thực sự”, “Giữ vững kỷ cương thực sự”. Vì thế, người dân Đông Phương đã đồng lòng, chung sức cùng cấp ủy, chính quyền địa phương đưa Đông Phương vươn lên trở thành xã dẫn đầu toàn diện trong phong trào xây dựng NTM cũng như phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đông Hưng.

Không chỉ riêng Đông Phương, các địa phương trong tỉnh cũng đang đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động mang lại



Đông Phương (Đông Hưng) ngày càng đổi mới, phát triển.

những kết quả quan trọng. Tại xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ), để cuộc vận động phát huy hiệu quả và đi vào chiều sâu, Ủy ban MTTQ xã đã tổ chức cho 15 thôn với 11.000 khẩu đăng ký thực hiện các nội dung, tiêu chí của cuộc vận động, đặc biệt chú trọng nội dung đoàn kết bảo vệ và xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp. Ông Nguyễn Hữu Thắng, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã cho biết: Không chỉ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, địa phương còn sớm xử lý rác thải theo công nghệ lò đốt. Cả 15 thôn đều thành lập được các đội, tổ thu gom rác thải sinh hoạt, hoạt động nền nếp. Gần 200 trang trại, gia trại chăn nuôi xây dựng, lắp đặt hầm biogas xử lý chất thải trước khi xả ra môi trường. Nhân dân có ý thức để rác đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh chung nên diện mạo NTM của xã ngày càng khởi sắc.

Sáng tạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện

Để cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” phát huy hiệu quả trong thực tiễn, Ủy ban MTTQ tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 12-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; đồng thời, ký kết chương trình

phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội về triển khai thực hiện cuộc vận động. Đề nghị mỗi đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở có ít nhất 1 mô hình và nhận đỡ đầu, hỗ trợ, tư vấn, giúp đỡ các hộ nghèo có địa chỉ cụ thể, bảo đảm 100% hộ nghèo được giúp đỡ, hỗ trợ tại chỗ để thoát nghèo. Tiếp tục chỉ đạo làm điểm xây dựng “Khu dân cư an toàn, lành mạnh, không có tệ nạn xã hội”, “Gia đình văn hóa” tại 10 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh. Lồng ghép các tiêu chí xây dựng NTM với 5 nội dung của cuộc vận động. Ủy ban MTTQ tỉnh lựa chọn những vấn đề liên quan, tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân để tổ chức giám sát như thực hiện Luật Đầu tư công; quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng; bảo vệ môi trường; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; đồng thời, tham gia phản biện đề án xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tính giai đoạn 2017 - 2020; tổ chức làm điểm “Lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới tại một số xã”... Thông qua hoạt động giám sát đã góp phần thay đổi nhận thức, phương pháp lãnh đạo và tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cùng với công tác

kiểm tra của Đảng, công tác thanh tra của Nhà nước ngăn ngừa, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, nâng cao vị thế, uy tín của MTTQ.

Bà Nguyễn Thị Hoa, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh nhấn mạnh: Điểm nổi bật trong thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” là đã tạo ra sự đồng thuận, thống nhất cao trong Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các địa phương, tạo động lực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, xây dựng NTM tại các địa phương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Những con số biết nói

Từ tháng 10/2016 đến nay, quỹ vì người nghèo các cấp đã hỗ trợ xây mới, sửa chữa gần 360 nhà đại đoàn kết; hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất cho 703 hộ nghèo; hỗ trợ khám chữa bệnh cho 627 bệnh nhân nghèo; trao tặng 3.002 suất quà cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi, trị giá trên 6,3 tỷ đồng. Các ban công tác mặt trận khu dân cư phối hợp với các chi hội, chi đoàn vận động nhân dân trực tiếp giúp đỡ người nghèo 3.900 ngày công, trị giá gần 2,3 tỷ đồng. Ủy ban MTTQ các cấp vận động các doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân đóng góp ủng hộ 210 tỷ đồng; hiến 146.786m² đất, gần 183.000 ngày công, trị giá trên 30 tỷ đồng tạo nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM tại địa phương. Toàn tỉnh đã có trên 90% đám cưới, đám tang thực hiện theo nếp sống văn minh, việc hiếu nhiều gia đình đã chủ động thực hiện hóa táng bảo đảm vệ sinh môi trường. Nhân dân góp công, góp của tham gia xây dựng 1.850 (81,6%) thiết chế văn hóa, nhà văn hóa, điểm vui chơi cho thanh thiếu nhi. Toàn tỉnh xây dựng và duy trì hoạt động nền nếp trên 3.000 mô hình khu dân cư, dòng họ, họ giáo không tội phạm, ma túy và tệ nạn xã hội. 100% khu dân cư tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân, thu hút 357.209 lượt người tham dự; 38.505 lượt gia đình, cá nhân được biểu dương, khen thưởng nhân dịp ngày hội. Năm 2017, qua bình xét có 1.326 khu dân cư (đạt tỷ lệ 63,9%) và 503.195 gia đình (tỷ lệ 87,5%) đạt danh hiệu văn hóa.

Từ cách làm sáng tạo của ủy ban MTTQ các cấp, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã khơi dậy tinh thần đoàn kết của các tầng lớp nhân dân từ nông thôn đến thành thị, góp sức xây dựng Thái Bình sớm trở thành tỉnh nông thôn mới, gương mẫu về mọi mặt.

Tri ân người có công với cách mạng

■ NGUYỄN DŨNG

Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, nhiều năm qua, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh luôn quan tâm, chăm lo để người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú.



Dâng hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn (Quảng Trị).

Thực hiện chủ trương của Đảng, việc thực hiện chế độ, chính sách với người có công đã được cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp triển khai thực hiện, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cụ thể, hệ thống pháp luật, chính sách về người có công từng bước được hoàn thiện; đối tượng chính sách người có công với cách mạng từng bước được mở rộng; việc xây dựng, nâng cấp, tu bổ mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ được quan tâm đầu tư; công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, xác định danh tính hài cốt liệt sĩ được triển khai tích cực, đạt được nhiều kết quả. Các hoạt động như chăm sóc, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ, thấp hương, thấp nén tri ân nhân các ngày lễ, tết ngày càng thu hút sự tham gia tự nguyện của các tầng lớp nhân dân. Phong trào “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”, ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” ngày càng phát triển sâu rộng, được xã hội đồng tình, hưởng ứng và tích cực tham gia, góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt của hàng nghìn gia đình người có công với cách mạng. Đời sống của gia đình người có công với cách mạng không ngừng được cải thiện; nhiều thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ đã có ý chí vươn lên, tiếp tục có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Nhiều năm qua, Trung tâm Nuôi dưỡng và Phục hồi chức năng người có



Xây dựng nhà ở cho người có công tại xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình).

công (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) là đơn vị chăm sóc, nuôi dưỡng các thương bệnh binh nặng. Mặc dù số thương binh, bệnh binh nặng đang sinh sống và điều trị chỉ còn 23 người nhưng việc chăm sóc, điều trị cũng như thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công luôn được Trung tâm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và chu đáo. Ông Hoàng Văn Vinh, Giám đốc Trung tâm chia sẻ: Để bảo đảm chăm sóc sức khỏe, tạo tâm lý tốt nhất cho các thương bệnh binh, cán bộ, nhân viên Trung tâm luôn tâm niệm coi thương bệnh binh, người

có công như người nhà, không quản ngại khó khăn để chăm lo từng bữa ăn, giấc ngủ. Các chế độ, chính sách đối với người có công được Trung tâm chi trả đầy đủ thông qua Hội đồng thương bệnh binh của Trung tâm nên các đối tượng luôn tin tưởng. Bà Hoàng Thị Hương, quê xã Hồng Giang (Đông Hưng) là bệnh binh nặng sống tại Trung tâm từ năm 1978. 40 năm ở Trung tâm, sự quan tâm, chăm sóc kịp thời của tập thể cán bộ Trung tâm và các tổ chức xã hội đã giúp bà có cuộc sống vui vẻ. Bà tâm sự: Hàng năm, vào những ngày lễ, tết, kỷ niệm ngày Thương

binh - Liệt sĩ 27/7, một số ngày kỷ niệm như ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4, các cấp, các ngành, các đoàn thể trong và ngoài tỉnh đều đến thăm, tặng quà và động viên thương bệnh binh, điều đó giúp tôi và các thương bệnh binh ở đây rất phần khởi, yên tâm điều trị bệnh, qua đó nỗi đau chiến tranh phần nào vơi bớt.

Những năm qua, bằng trách nhiệm và đạo lý thiêng liêng, công tác “Đền ơn đáp nghĩa” tri ân người có công luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân trong tỉnh chú trọng. Năm 2017, toàn tỉnh đã thực hiện chế độ chi trả trợ cấp ưu đãi thường xuyên cho trên 7 vạn đối tượng với tổng kinh phí trên 1.200 tỷ đồng; giải quyết chế độ cho 58 trường hợp là thân nhân liệt sĩ, 2.567 trường hợp nhiễm chất độc hóa học; thẩm duyệt trên 5.000 hồ sơ đề nghị cấp thẻ BHYT cho người có công. Giải quyết 2.015 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp một lần mai táng phí và trợ cấp một lần cho thân nhân người có công; xét duyệt 37 hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng; bàn giao gần 700 bằng Tổ quốc ghi công cấp đổi cho thân nhân liệt sĩ; rà soát, phân loại 447 hồ sơ còn tồn đọng, trong đó nhiều hồ sơ đã được giải quyết. Trong xây dựng nhà ở cho người có công, đến nay toàn tỉnh có 2.089 hộ người có công thuộc đối tượng ưu tiên 1 được hỗ trợ cải thiện nhà ở với tổng kinh phí trên 76 tỷ đồng. Nhân kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017), toàn tỉnh đã trao 84.196 suất quà của Chủ tịch nước, 93.226 suất quà của tỉnh, 93.226 suất quà của các huyện, thành phố với tổng kinh phí trên 90 tỷ đồng; toàn tỉnh có 100% gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú...

Thái Bình là tỉnh có đông liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, để tri ân người có công và gia đình người có công với cách mạng, thời gian tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người và gia đình có công với cách mạng; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đã ban hành cho đối tượng người có công. Bên cạnh đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương tập trung giải quyết nhà ở cho người có công với cách mạng; xử lý dứt điểm hồ sơ còn tồn đọng đồng thời tích cực kiểm tra, rà soát việc xác nhận và thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công tại các địa phương trong tỉnh, phát hiện kịp thời những sai phạm để có biện pháp xử lý. Đẩy mạnh các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công” nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cộng đồng cùng Nhà nước chăm sóc tốt hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng.

Dân chủ để phát triển

■ ĐÀO QUYÊN

Thời gian qua, nhờ phát huy tốt dân chủ ở cơ sở nên nhiều địa phương trong tỉnh đã phát huy được nội lực, đoàn kết được các tầng lớp nhân dân cùng cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.



Xưởng giày dép Thụy Vân, xã Thái Thịnh (Thái Thụy) tạo việc làm ổn định cho 70 lao động với thu nhập trung bình 5,5 triệu đồng/người/tháng.

Vốn được biết đến là xã thuần nông nằm cách xa trung tâm huyện Thái Thụy, từng xảy ra mất ổn định chính trị, đến nay xã Thái Thịnh đã vượt khó thành công để trở thành xã nông thôn mới. Đạt được kết quả đó, theo ông Phạm Văn Hóa, Bí thư Đảng ủy xã: Trong quá trình lãnh đạo xây dựng nông thôn mới, cấp ủy, chính quyền xã luôn coi trọng việc phát huy dân chủ, xem đây là yếu tố quan trọng quyết định thành công. Người dân địa phương được tham gia bàn bạc và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng, đồng thời trực tiếp tham gia thi công, kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình. Qua đó tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy người dân tham gia. Ngoài xi măng tính hỗ trợ, người dân trong xã đã đóng góp 2.100 ngày công; hiến 41.800m² đất; đóng góp 10,8 tỷ đồng để

xây dựng 28,4km đường bê tông các loại góp phần cùng địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới. Cũng nhờ phát huy tốt quyền làm chủ của người dân nên Thái Thịnh đã huy động được nguồn kinh phí ủng hộ lớn của con em xa quê với số tiền 11,62 tỷ đồng để xây dựng các công trình phúc lợi. Đến nay, xã đã hoàn thành 19/19 tiêu chí mà không còn nợ đọng. Nhờ thực hiện tốt việc công khai dân chủ các nội dung liên quan đến nước sạch tại trụ sở UBND xã để người dân nắm bắt được nên việc vận động người dân đóng góp, sử dụng nước sạch ở Thái Thịnh thời gian qua đạt kết quả tích cực với trên 95% hộ tin tưởng đóng góp, sử dụng.

Cũng giống như Thái Thịnh, việc phát huy dân chủ ở cơ sở được cấp ủy, chính quyền xã Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ) đặc biệt chú trọng thực hiện. Không chỉ trong xây dựng nông thôn mới, việc thực

hiện dân chủ ở cơ sở luôn được Quỳnh Hải triển khai thường xuyên. Các nội dung công khai để dân biết theo quy định đều được UBND xã và các thôn thực hiện niêm yết tại trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa thôn và phổ biến rộng rãi trên hệ thống Đài Truyền thanh xã và trong các hội nghị họp thôn. Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định đều được triển khai sâu rộng tới nhân dân. Các hoạt động quản lý đất đai trên địa bàn và đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi công cộng đều được nhân dân giám sát thực hiện. Ông Nguyễn Quang Suốt, Chủ tịch UBND xã cho biết: Nhờ mở rộng dân chủ nên ý thức trách nhiệm của nhân dân được nâng lên, từ đó tích cực tham gia xây dựng kinh tế ở địa phương. Năm 2017, trên địa bàn xã nhiều dự án liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, riêng dự án chợ đầu mối đã liên

quan đến 137 hộ thôn An Phú. Song nhờ phát huy tốt dân chủ ở cơ sở, đồng thời biết lắng nghe những băn khoăn, trăn trở của người dân để xem xét giải quyết thấu tình đạt lý nên việc giải phóng mặt bằng các công trình cơ bản thuận lợi, nhân dân cơ bản đồng thuận.

Cùng với Thái Thịnh và Quỳnh Hải, trong năm qua, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh quan tâm triển khai và thực hiện nền nếp, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân. Trong đó có việc thực hiện nghiêm túc công khai những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; dự án phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch sử dụng đất; phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình, dự án; các khoản huy động nhân dân đóng góp... để nhân dân biết, thực hiện. Các nội dung được công khai bằng nhiều hình thức như thông qua hệ thống loa truyền thanh xã; qua các kỳ họp HĐND, UBND; niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; qua tiếp xúc cử tri, các tổ chức đoàn thể để thông báo trực tiếp cho nhân dân. Ngoài ra, các địa phương còn phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân trong bàn, quyết định về các phương án, kế hoạch, mức đóng góp xây dựng đường giao thông trong thôn, tổ dân phố, lập và thu các loại quỹ, phí vệ sinh môi trường, điện bảo vệ, bình chọn các đối tượng được hưởng chính sách xã hội, xây dựng các công trình phúc lợi liên quan trực tiếp đến người dân. Các buổi họp thôn, tổ dân phố được tổ chức để nhân dân được bàn bạc, thảo luận, tham gia ý kiến, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân phát huy trí tuệ, chung tay góp sức hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đặc biệt là trong xây dựng nông thôn mới và đấu nối, sử dụng nước sạch. Đến nay, tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong toàn tỉnh là 200 xã; tỷ lệ hộ dân nông thôn đấu nối, sử dụng nước sạch của các xã, thị trấn đạt kết quả cao. Ngoài ra, công tác đối thoại của cấp ủy, chính quyền với nhân dân; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục được cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có sự quan tâm thực hiện, đã góp phần hạn chế đơn thư vượt cấp, ổn định tình hình nhân dân ở cơ sở. Nhiều địa phương đã thực hiện tốt việc đối thoại, tuyên truyền, giải thích và hòa giải nên phần lớn các vụ việc đã được giải quyết ngay từ cơ sở. Trong năm 2017, các đơn vị đã tiếp nhận 3.529 việc; trong đó, đã hòa giải thành 2.847 việc (đạt tỷ lệ 80,7%). Ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiện toàn và tập huấn nghiệp vụ đã phát huy vai trò giám sát các hoạt động của chính quyền, kịp thời nắm tình hình, thu thập thông tin, tổng hợp ý kiến, phối hợp kiến nghị giải quyết những vấn đề có dấu hiệu vi phạm, góp phần nâng cao chất lượng các công trình đầu tư công cộng, phúc lợi xã hội. Bên cạnh đó, nhờ thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở mà phương thức lãnh đạo, năng lực quản lý, điều hành của các cấp ủy, chính quyền và tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã từng bước được đổi mới theo hướng "trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân", góp phần ngăn ngừa, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

TUYỂN CHỌN, GỌI CÔNG DÂN NHẬP NGŨ

Kinh nghiệm ở Thái Bình

■ THIÊN AN

Là nhiệm vụ của toàn dân

Là một trong những địa phương được Quân khu 3 đánh giá cao về công tác tuyển quân, những năm gần đây, Thái Bình không chỉ bảo đảm đủ chỉ tiêu mà còn nâng cao về chất lượng tân binh đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quân đội. Theo Đại tá Nguyễn Đức Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh: Để có được kết quả đó chính là nhờ sự vào cuộc của hệ thống chính trị và toàn dân. Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh đã tích cực tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với nhiệm vụ tuyển quân; đồng thời, chỉ đạo cơ quan quân sự các cấp phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể làm tham mưu cho hội đồng nghĩa vụ quân sự cùng cấp và tổ chức thực hiện “tròn khâu” trong quy trình tuyển quân. Các địa phương đã quán triệt nhiệm vụ tuyển quân đến từng chi bộ, thôn, xóm, tổ dân phố. Mặt khác, thống nhất lấy kết quả tuyển quân là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cấp trong tổ chức thực hiện.

Xác định công tác tuyên truyền phải đi trước một bước, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh đã chỉ đạo các địa phương đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền; lồng ghép nội dung công tác tuyển quân trong sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể... Cùng với tuyên truyền thường xuyên, tuyên truyền cao điểm trong mùa tuyển quân, nội dung Luật Nghĩa vụ quân sự được đưa vào chương trình bồi dưỡng, giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, nhất là học sinh các trường THPT. Nhiều địa phương đã có cách làm sáng tạo như: in tờ rơi có các nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự, các chế độ, chính sách quân nhân và gia đình được hưởng khi tại ngũ, xuất ngũ, quy định xử lý các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự... để phát đến 100% công dân trong diện sơ tuyển, khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Chắc từ cơ sở

Thượng tá Trần Văn Thương, Chính trị viên Ban CHQS huyện Thái Thụy cho biết: Hiện nay, nam công dân trong độ tuổi nhập ngũ thường đi lao động xa, đi học chuyên nghiệp, học xong không trở về địa phương... nên khan hiếm nguồn có chất lượng tốt, nhất là đối với các huyện có chỉ tiêu cao như Thái Thụy. Để

Cùng với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Trong đó, công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được thực hiện với nhiều đổi mới, cách làm sáng tạo, đạt được kết quả thiết thực.



Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tặng quà động viên tân binh có hoàn cảnh khó khăn lên đường nhập ngũ.

khắc phục, các địa phương chú trọng làm tốt công tác đăng ký, quản lý nguồn công dân nhập ngũ, nhất là đăng ký lần đầu. Nhờ quản lý tốt nguồn và có kế hoạch thông báo sớm cho công dân, doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn và lân cận về kế hoạch tuyển quân, nhập ngũ để doanh nghiệp, gia đình và công dân bố trí công việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự nên

Thái Thụy luôn giao đủ chỉ tiêu 370 thanh niên hàng năm.

Để nâng cao chất lượng tuyển quân, bảo đảm tuyển người nào, chắc người đó, không để lọt vào quân đội những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, các địa phương đặc biệt coi trọng công tác xét duyệt, tuyển chọn công dân nhập ngũ bảo đảm khách quan, dân chủ, minh bạch, đúng quy trình. Trong sơ tuyển, hội

đồng nghĩa vụ quân sự các cấp chủ động phối hợp với cơ quan công an quản lý hộ khẩu để nắm bắt thông tin, sàng lọc, phân loại chất lượng chính trị của công dân. Quá trình khám tuyển, hội đồng nghĩa vụ quân sự, hội đồng khám sức khỏe thực hiện theo đúng Thông tư liên tịch số 36 của liên Bộ Y tế - Quốc phòng. Các huyện, thành phố hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị nhận



Ông động viên cháu trước lúc lên đường nhập ngũ.

quân, nhất là các đơn vị có chỉ tiêu “3 gấp, 4 biết” cùng trao đổi thông tin, nghiên cứu kỹ hồ sơ công dân nhập ngũ, nắm chắc tình hình và quản lý chặt chẽ số thanh niên trúng tuyển. Ngành Y tế tăng cường bác sĩ, trang bị y tế cho địa phương để thực hiện khám chuyên sâu, bảo đảm khách quan trong đánh giá, giảm thiểu sự chênh lệch kết quả sức khỏe công dân trước và sau khi nhập ngũ. Các địa phương phân công cán bộ phụ trách cùng với hội đồng nghĩa vụ quân sự xã, phường, thị trấn trực tiếp xét duyệt, tuyển chọn và chịu trách nhiệm về chất lượng của từng thanh niên đến khi giao quân. Kết quả, 5 năm qua (2014 - 2018), toàn tỉnh giao 13.800 nam công dân cho các đầu mối của quân đội, tỷ lệ tân binh đã qua đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp luôn đạt trên 10%, không có trường hợp tân binh không đủ tiêu chuẩn, phải bù đối. 100% xã, phường, thị trấn hoàn thành chỉ tiêu giao quân.

Thực hiện tốt chính sách hậu phương

Các địa phương trong tỉnh đã chú trọng huy động các nguồn lực xã hội cho công tác tuyển quân, kịp thời động viên thanh niên lên đường nhập ngũ cả về vật chất, tinh thần. Theo Đại tá Hoàng Chí Long, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh: Các địa phương đã có nhiều cách làm thiết thực như: tổ chức giao lưu văn nghệ để động viên thanh niên nhập ngũ; mở lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; tổ chức thăm hỏi, tặng quà tân binh (mỗi suất quà cấp huyện từ 1 - 2 triệu đồng, cấp xã từ 500.000 đồng đến 2 triệu đồng/tân binh)... UBND tỉnh trích ngân sách trên 5 tỷ đồng mỗi năm tặng quà cho 100% tân binh lên đường nhập ngũ.

Cùng với động viên tân binh, các huyện, thành phố còn chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức ký kết, tiếp nhận quân nhân sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự vào làm việc; đồng thời, các cơ sở đào tạo nghề tổ chức hướng nghiệp, dạy nghề cho bộ đội xuất ngũ trở về địa phương, tạo động lực, động viên, cổ vũ thanh niên yên tâm lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra, các huyện, thành phố chuẩn bị, tổ chức tốt lễ giao nhận quân trang trọng, đúng quy định ở địa phương; đồng thời, tổ chức tốt việc đón nhận con em của địa phương hoàn thành nghĩa vụ trở về bảo đảm trang trọng, chu đáo. Những quân nhân xuất ngũ trở về địa phương đã phát huy tốt phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, tiếp tục xây dựng quê hương ngày một giàu đẹp, văn minh.

Theo dấu hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Trong nhiều năm qua, Đảng, Nhà nước đã tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả chiến tranh, tổ chức tìm kiếm, cất bốc và quy tập hài cốt liệt sĩ ở khắp các chiến trường vào các nghĩa trang liệt sĩ và đưa hài cốt liệt sĩ trở về quê hương. Tuy nhiên, việc tổ chức cất bốc hài cốt liệt sĩ đưa về quê hương vẫn còn những nhầm lẫn nhưng đã được xử lý thấu tình, đạt lý và nhân văn.



Phần mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy bên cạnh phần mộ mẹ đẻ là Bà mẹ Việt Nam anh hùng Vũ Thị Thảo tại thôn Hồng Phong, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ.

Tháng 5/2009, UBND xã An Tràng (Quỳnh Phụ) nhận được thư báo của Ban liên lạc truyền thống Trung đoàn 16, Hội Cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh: Kính gửi UBND xã An Tràng, thân nhân gia đình liệt sĩ Hoàng Văn Tuy. Ban liên lạc truyền thống Trung đoàn 16 tại Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ thường trực số 16, đường C1, phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý bản gốc danh sách liệt sĩ của Trung đoàn 16 đã anh dũng hy sinh trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước từ năm 1964 đến 30/4/1975. Qua thời gian tìm kiếm mộ liệt sĩ tại chiến trường cũ, Ban liên lạc chúng tôi xin thông báo: Liệt sĩ Hoàng Văn Tuy, sinh năm 1946, nhập ngũ tháng 8/1965, đơn vị C21, cha Hoàng Văn Tỳ, mẹ Vũ Thị Thảo, quê quán thôn Hồng Phong, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, đã anh dũng hy sinh ngày 15/11/1968, tại Trung Lập, Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Liệt sĩ Hoàng Văn Tuy đã có mộ chí tại Củ Chi. Vậy chúng tôi xin thông báo tới UBND xã An Tràng và các cơ quan chính sách biết. Nhờ các đồng chí chuyển thông báo này tận tay thân nhân liệt sĩ để tiện làm thủ tục khi đến thăm viếng mộ. Thay mặt Ban liên lạc truyền thống Trung đoàn 16, Thành phố Hồ Chí Minh ký tên Lê Trường Giang.

Nhận thư báo trên, ngày 31/7/2009 và ngày 30/12/2012, các ông Hoàng Xuân Uy, Hoàng Văn Thế, Hoàng Văn Huệ là em ruột liệt sĩ Hoàng Văn Tuy đã xin giấy giới thiệu số 65 năm 2009 và số 538 năm 2012 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Quỳnh Phụ để vào nghĩa trang liệt sĩ Trung Lập, Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thăm viếng phần mộ liệt sĩ

Hoàng Văn Tuy. Tại đây, mọi thông tin ghi trong hồ sơ lý lịch nghĩa trang và trên bia mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy như họ, tên, tên đệm, tháng năm nhập ngũ, ngày tháng năm hy sinh, đơn vị, cấp bậc, tên cha đẻ, mẹ đẻ đều trùng khớp với hồ sơ các cơ quan chức năng quản lý. Tuy nhiên, cuối tháng 12/2012, thân nhân gia đình liệt sĩ Hoàng Văn Tuy lại vào nghĩa trang Củ Chi thăm viếng liệt sĩ. Khi đến, Ban quản lý nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi cho biết là hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy đã được ông Vũ Đăng Quang trú tại Vĩnh Phúc 3, thành phố Hà Nội di chuyển về nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình từ tháng 9/2012.

Tại sao có chuyện nhầm lẫn đáng tiếc?

Làm việc với phóng viên, ông Hoàng Kim Đĩnh, 78 tuổi, trưởng tộc chi họ Hoàng, thôn Tương Đông, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, người được dòng họ và thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy ủy quyền hòa giải dàn xếp nhầm lẫn việc đưa hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy quê ở xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ từ nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư. Ông Đĩnh nguyên là sĩ quan quân đội, hội viên cựu chiến binh có nhiều năm chiến đấu ở chiến trường khu 5 thời kỳ chống Mỹ. Theo ông Đĩnh, liệt sĩ được coi là tài sản quốc gia, toàn dân phải biết ơn, thờ phụng, sự nhầm lẫn của hai gia đình không có sự vụ lợi mà việc giải quyết sau đó rất nhân văn. Ông Đĩnh chia sẻ về gia đình liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy là em họ, trước khi nhập ngũ tháng 3/1964, bố mẹ liệt sĩ Tuy đều đã chết, mọi liên hệ với gia

đình qua người anh trai là Hoàng Xuân Đại, hiện là cựu chiến binh sinh sống ở Hà Nội. Cũng qua các nguồn thông tin gia đình ông Hoàng Xuân Đại được biết tại nghĩa trang Củ Chi có phần mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy trên bia mộ ghi quê quán xã Hồng Phong. Năm 2012, gia đình đã ủy quyền cho em vợ ông Đại là ông Vũ Đăng Quang vào nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi thăm viếng và xác minh cụ thể. Ông Đại đã được cán bộ quản trang có tên là Tín cung cấp từ lâu mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy không có ai viếng thăm, từ căn cứ này ông Vũ Đăng Quang đã lập lại tấm bia liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy thay tấm bia trên phần mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy nhưng chưa đặt trên mộ (tấm bia hiện đang được lưu lại tại nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi). Được thông tin từ ông Vũ Đăng Quang, gia đình liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy ở xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư làm đơn và các thủ tục xin được cất bốc liệt sĩ Tuy về nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong. Trong đơn gia đình đề nghị UBND xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư xác nhận liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy có tên thường gọi là Hoàng Văn Tuy (đơn này đang lưu trữ tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình). Từ căn cứ này, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình xác nhận liệt sĩ Hoàng Văn Tuy quê quán xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Giấy xác nhận số 08/SLĐTBXH-NCC, cấp ngày 12/9/2012 và cho phép gia đình thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy làm các thủ tục cần thiết liên hệ với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi để di dời hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy từ nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ

Thư, tỉnh Thái Bình. Việc di chuyển hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy được tiến hành tháng 9/2012.

Sự việc được giải quyết nhân văn

Đúng là có việc nhầm lẫn trong việc thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư cất bốc và di chuyển nhầm hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy, quê quán thôn Hồng Phong, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ từ nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện Quỳnh Phụ, UBND huyện Vũ Thư, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vũ Thư, huyện Quỳnh Phụ, Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Thái Bình và các đơn vị chức năng đã kịp thời phối hợp với thân nhân của hai gia đình liệt sĩ Hoàng Văn Tuy và liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban quản lý nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi làm rõ thêm các căn cứ để hòa giải giữa thân nhân hai gia đình liệt sĩ. Đối chiếu các căn cứ hồ sơ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy quê thôn Hồng Phong, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, sinh năm 1946, nhập ngũ tháng 8/1965, hy sinh ngày 15/11/1968 có mộ liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi, liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy, sinh năm 1941, nhập ngũ tháng 3/1964, hy sinh ngày 9/6/1967 hiện không có phần mộ tại nghĩa trang liệt sĩ Củ Chi và khi nhập ngũ là ở xã Vũ Hồng cũ còn xã Hồng Phong được sáp nhập bởi hai xã Vũ Hồng và xã Vũ Phong từ năm 1976. Ngày 26/10/2016, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi đã có Công văn số 1056/LĐTBXH gửi các cơ quan chức năng tỉnh Thái Bình và thân nhân của hai liệt sĩ nêu rõ: "Do nhầm lẫn sau khi nghiên cứu Văn bản số 08/SLĐTBXH-NCC ngày 12/9/2012 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình về việc xác nhận thông tin liệt sĩ. Vì vậy, dẫn đến sự nhầm lẫn xác định thông tin giữa liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy và liệt sĩ Hoàng Văn Tuy". Do đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi đồng ý cho ông Vũ Đăng Quang ngụ tại Vĩnh Phúc 3, thành phố Hà Nội nhận ngôi mộ liệt sĩ Hoàng Văn Tuy tại vị trí lô A3, H11, M7 di chuyển về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vì vậy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi kính đề nghị thân nhân, gia đình ông Vũ Đăng Quang thống nhất, đồng ý cho thân nhân gia đình liệt sĩ Hoàng Văn Tuy nhận lại hài cốt và ngôi mộ trên. Sau những lần gặp gỡ phân tích chia sẻ trên cơ sở căn cứ chứng minh sự nhầm lẫn trong di chuyển hài cốt liệt sĩ, ngày 20/9/2017 tại nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư dưới sự chứng kiến của lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Vũ Thư, huyện Quỳnh Phụ, UBND xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy, xã Hồng Phong và liệt sĩ Hoàng Văn Tuy, xã An Tràng, thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy (xã Hồng Phong) đã bàn giao hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy (xã An Tràng) về an táng tại xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ. Sau 5 năm dừng nghỉ tại nghĩa trang liệt sĩ xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, nay hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy được an táng cạnh phần mộ mẹ đẻ là Bà mẹ Việt Nam anh hùng Vũ Thị Thảo tại thôn Hồng Phong, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ. Cũng trong ngày bàn giao hài cốt liệt sĩ Hoàng Văn Tuy về quê hương xã An Tràng, UBND huyện Quỳnh Phụ đã hỗ trợ thân nhân liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy 20 triệu đồng tiếp tục liên hệ, tìm kiếm phần mộ liệt sĩ Hoàng Xuân Tuy để đưa về quê hương.

Phụ nữ Thái Bình Anh dũng thời chiến Đảm đang thời bình

■ PHƯƠNG CHI

Trong suốt chặng đường lịch sử dựng nước và giữ nước, phụ nữ Việt Nam nói chung, phụ nữ Thái Bình nói riêng không chỉ là hậu phương vững chắc cho tiền tuyến mà còn trực tiếp tham gia đánh đuổi giặc ngoại xâm, lập nhiều chiến công. Và ngày nay, phẩm chất của người phụ nữ hiện đại được gói gọn trong 8 chữ: “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”.

Hòa chung khí thế sôi sục cả nước cùng ra trận, hàng nghìn nữ thanh niên Thái Bình đã tình nguyện tham gia bộ đội chủ lực, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên khắp các mặt trận, lập nên những chiến công vẻ vang. Bà Dương Thị Ban, cựu thanh niên xung phong Đội 93, Đại đội 932, thương binh hạng 2/4, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) nhớ lại: Hồi ấy, không kể nam, nữ, già, trẻ, ai nấy đều sôi sục tinh thần sẵn sàng lên đường chiến đấu. Nhiều chị em đã giấu cha, mẹ; khai tăng tuổi; cho gạch, đá vào quần áo để đủ cân nặng, mong đủ điều kiện được lên đường vào Nam chiến đấu. Đầu tháng 10/1968, đơn vị của tôi nhận nhiệm vụ trên đỉnh Chà Ang (thuộc đường 20 Quyết Thắng). Đường lên đỉnh núi vừa dốc vừa hẹp, lại toàn đá nên đào hầm tránh bom đạn địch rất khó khăn. Những ngày nắng, nơi đây không lúc nào ngớt tiếng máy bay địch gầm rú quần đảo trên bầu trời, khói bom trận trước chưa tan hết đã đến trận sau. Ngày mưa và ban đêm chúng thả bom tọa độ đủ các loại. Cái chết lúc nào cũng cận kề nhưng không thể làm nhụt ý chí, tinh thần chiến đấu, quyết bám mục tiêu của tôi cũng như anh em trong đơn vị.

Nếu như ngoài mặt trận, phụ nữ Thái Bình anh dũng, kiên cường chiến đấu thì những người phụ nữ ở hậu phương lại hy sinh thầm lặng để người ra tiền tuyến vững vàng tay súng. Bà Phạm Thị Cúc, vợ liệt sĩ, thôn Bùi Xá, xã Minh Lăng (Vũ Thư) kể: Tháng 5/1965, chồng tôi lên đường nhập ngũ, khi đó tôi mới lấy chồng được hơn 5 tháng. Việc tiễn chồng, con lên



Phụ nữ Thái Bình là lực lượng đi đầu trong việc đưa các biện pháp thâm canh tăng năng suất lúa, làm nên 5 tấn thóc/ha đầu tiên ở miền Bắc.
Ảnh tư liệu

đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc với mỗi người vợ, người mẹ dù thật vinh quang, thật tự hào nhưng trong lòng hẳn cũng có nỗi xót xa, có sự sợ hãi mơ hồ nào đó. Tuy nhiên, những tâm sự, những nhớ nhung, tôi giấu kín trong lòng, vẫn hăng say công tác. Tôi làm trung đội phó dân quân, xã

đội phó phụ trách chính sách, hội trưởng hội phụ nữ xã, tham gia công tác tại hợp tác xã mua bán của xã. Ở cương vị, nhiệm vụ nào tôi cũng hoàn thành tốt.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của các thế hệ đi trước, phụ nữ ngày nay đang tiếp tục có vai trò và đóng

góp quan trọng trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chị Đặng Thị Liên, tổ 28, phường Đề Thám (thành phố Thái Bình) là một trong những phụ nữ đó. Chị là vợ thương binh, là tổ trưởng tổ dân phố, chi hội trưởng chi hội phụ nữ, nữ chủ kinh doanh, hội viên phụ nữ tiêu biểu trong phong trào phát triển kinh tế, giúp phụ nữ nghèo. Chị kể: Năm 2005, sau khi Công ty Điện tử Thái Bình cổ phần hóa, tôi nghỉ chế độ và thành lập Công ty TNHH Trương Hoàng Phương chuyên kinh doanh hàng điện, điện tử, điện gia dụng. Ban đầu mới thành lập Công ty gặp nhiều khó khăn cả về nguồn vốn, nhân lực và thị trường. Tuy nhiên, vợ chồng tôi kiên trì, bền bỉ đi tìm các thị trường mới, thay đổi phương thức kinh doanh từ đơn lẻ sang bán buôn, bán lẻ, đồng thời tích cực giao lưu, học hỏi kinh nghiệm từ các doanh nghiệp khác. Nhờ đó, doanh thu của Công ty đã tăng lên. Nếu như những năm đầu thành lập doanh thu chỉ hơn 2 tỷ đồng/năm thì nay doanh thu của Công ty là hơn 20 tỷ đồng/năm. Từ một nhà bán lẻ, Công ty của chị Liên vừa bán lẻ vừa là nhà phân phối lớn cho các hàng điện tử, điện lạnh, điện gia dụng trong toàn tỉnh; tạo việc làm thường xuyên cho 20 lao động có thu nhập bình quân từ 4 triệu đồng/người/tháng trở lên. Chị cũng thường xuyên tham gia các hoạt động thiện nguyện tại địa phương. Cũng vượt khó làm giàu, chị Trần Thị The, thôn 4, xã Vũ Đoài (Vũ Thư) tích tụ ruộng đất, làm giàu từ nông nghiệp. Bắt đầu từ năm 2011, với hơn 1 mẫu rau màu các loại, mùa nào thức ấy, vượt qua khó khăn về vốn, kỹ thuật, thị trường, mỗi năm gia đình chị thu lãi hơn 200 triệu đồng từ rau màu.

Làm giàu như vậy nhưng chị Liên, chị The cũng như hàng nghìn hội viên, phụ nữ trong toàn tỉnh vẫn làm tròn trách nhiệm, bốn phận làm con, làm vợ, làm mẹ, là người giữ lửa hạnh phúc trong gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc bền vững. Theo các chị, 8 chữ vàng mà Đảng, Nhà nước và Bác Hồ đã dành tặng phụ nữ trong thời kỳ kháng chiến: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” và “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, không chỉ là sự khích lệ, động viên mà còn là sự thừa nhận và đánh giá cao vai trò của phụ nữ. Mỗi người phụ nữ tự học tập, rèn luyện theo 4 phẩm chất đạo đức này sẽ tạo được sự kết nối giữa vẻ đẹp truyền thống và hiện đại, giúp nâng cao vị thế trong gia đình và ngoài xã hội, tạo ảnh hưởng lớn tới việc giáo dục phẩm chất, đạo đức của các thành viên trong gia đình, nhất là đối với thế hệ trẻ.



Không chỉ làm kinh tế giỏi, hàng nghìn hội viên, phụ nữ vẫn làm tròn trách nhiệm, bốn phận làm con, làm vợ, làm mẹ, là người giữ lửa hạnh phúc trong gia đình.



Nhiều mô hình của phụ nữ hiện nay góp phần xây dựng quê hương ngày càng xanh, sạch, đẹp.

Nữ thương binh 4 lần gặp Bác Hồ

■ QUỲNH LƯU

Tham gia cách mạng từ thời niên thiếu, cả cuộc đời hiến dâng cho cách mạng đối với nữ thương binh Đỗ Thị Xoa (thôn Phương Cáp, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư) rất đối bình thường, thế nhưng 4 lần được gặp Bác Hồ lại chứa đựng cảm xúc vô cùng tự hào, hãnh diện trong trái tim bà.



Với nhiều cống hiến cho cách mạng, bà Đỗ Thị Xoa được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương, huy chương.

Bản lĩnh của nữ thương binh

Chúng tôi tìm về căn nhà cấp 4 thoáng mát dưới chân đê Trà Lý của bà Xoa. Dù đã ở tuổi 83, lại chỉ còn một cánh tay, bà vẫn tự mình làm mọi việc nấu cơm, giặt giũ, trồng rau và vẫn dành thời gian đọc báo, xem ti vi. Bà Xoa kể: Năm 1950, giặc Pháp đóng ở đồn bến Giồng (Hiệp Hòa) và tràn vào càn quét, đốt làng Phương Cáp, căn nhà rạ của gia đình bà cũng bị giặc thiêu rụi. Cảm thù giặc, ngày ấy, mới 15 tuổi, bà Xoa nằng nặc xin vào đội du kích. Theo quy định, 18 tuổi mới được vào du kích nhưng thấy cô bé Xoa năn nỉ nhiều quá, xã đành giao cho cô nhiệm vụ liên lạc bí mật. Làm tốt nhiệm vụ, tròn 18 tuổi cô được giao là trung đội trưởng nữ dân quân du kích của xã, hàng ngày tập luyện kỹ thuật chiến đấu và tích cực đào hầm, hào giao thông để nhân dân trú ẩn. Trong một lần tập luyện, một quả mìn bất ngờ phát nổ làm cô bị thương, mất hẳn bàn tay phải. Ở độ tuổi thanh xuân đẹp nhất cuộc đời, bất ngờ mất đi bàn tay, Xoa không khỏi lo lắng, sợ hãi, nhưng cô kiên trì tập viết chữ, học làm mọi việc bằng bàn tay trái còn lại và vẫn quyết tâm tham gia các hoạt động cách mạng. Hạnh phúc tưởng chừng mỉm cười với Xoa khi cô có 1 người chồng

chờ che, nhưng rồi người đàn ông ấy đã không vượt qua được nỗi lo lắng về trách nhiệm gánh vác, chăm lo suốt đời cho 1 người phụ nữ thương tật. Vượt qua thiệt thòi trong cuộc sống riêng, bà Xoa dồn sức cống hiến cho cách mạng. Những năm sau đó, bà được phân công đảm nhận công tác cán sự xã, Hội trưởng Hội phụ nữ xã Hiệp Hòa. Bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm trong công việc nên bà Xoa được cán bộ các cấp tin nhiệm, nhân dân tin tưởng. Năm 1966, ở tuổi 31, bà Xoa được bầu vào Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ vị trí Phó Chủ tịch phụ trách nội chính huyện Thư Trì, sau đó đảm nhận công tác kiểm tra của Huyện ủy Thư Trì... Sau gần 40 năm bị thương, đến năm 1995 khi đã nghỉ hưu, bà Xoa mới được công nhận là thương binh hạng 3/4, dù vậy bà chưa từng than thở mà vẫn một lòng cống hiến trọn vẹn cho cách mạng.

Vinh dự 4 lần được gặp Bác Hồ

Tuy gian khó, vất vả nhưng nhờ tham gia hoạt động cách mạng, trong cuộc đời mình, bà Đỗ Thị Xoa có may mắn hơn nhiều người khác đó là vinh dự 4 lần được gặp Bác Hồ. Đầu thời gian đã trôi qua nhiều năm nhưng nhắc đến Bác, ánh mắt bà Xoa vẫn long lanh, chứa đựng niềm tự hào, những nếp nhăn trên

gương mặt dường như cũng giãn ra. Bà Xoa cho biết: Lần đầu tiên bà được gặp Bác là năm 1958 tại sân vận động thị xã Thái Bình khi bà là Hội trưởng Hội phụ nữ xã Hiệp Hòa; lần thứ hai bà được gặp Bác khi tham dự Đại hội phụ nữ toàn quốc năm 1961; năm 1962 tại xã Đông Lâm (Tiền Hải) bà may mắn được gặp Bác lần thứ ba; lần thứ tư và cũng là lần cuối cùng bà Xoa được gặp Bác là ngày 1/1/1967 ngay trên chính mảnh đất Phương Cáp quê hương mình. Thời đó, do đất nước còn chiến tranh, hành trình công tác của Bác được giữ bí mật, không được báo trước, vì vậy cả 4 lần bà Xoa đều rất bất ngờ, vỡ òa sung sướng khi được tận mắt ngắm dáng hình Bác, được nghe giọng nói ấm áp, cử chỉ ân cần của Người.

Bà Xoa xúc động kể: Do hội nghị rất đông đại biểu, nhân dân nên lần thứ nhất và lần thứ hai, tôi chỉ được đứng cách Bác một khoảng khá xa. Lần thứ ba là năm 1962. Tôi nhớ rõ, chúng tôi chỉ được thông báo là về Đông Lâm để họp công tác sản xuất, có đại biểu Trung ương về dự. Tôi và một số đại biểu của huyện Thư Trì đạp xe xuống Đông Lâm từ chiều hôm trước (chiều ngày 25/3/1962), mang cơm nắm đi ăn. Đêm hôm đó, mọi người nghĩ

luôn tại bờ ruộng trên cánh đồng diệc mạ xã Đông Lâm. Sáng hôm sau, mọi người tập trung để gặp đại biểu, chúng tôi mới bất ngờ thấy Bác xuất hiện. Tôi được đứng khá gần Bác, thấy Bác gầy. Vẫn giọng nói ấm áp, Bác nói về công tác sản xuất, nhắc nhở, phê bình một số thói quen sinh hoạt xấu trong đời sống như lãng phí trong ma chay, cưới hỏi, đánh chửi vợ con, tảo hôn... Sau đó Bác bắt nhịp, mọi người cùng hào hứng hát vang bài hát "Kết đoàn", tôi cảm thấy Bác vô cùng gần gũi, thân thương... Ấn tượng nhất với tôi là lần cuối cùng được gặp Bác ngày 1/1/1967 ngay tại đình Phương Cáp quê hương. Khi đó tôi đang là Phó Chủ tịch phụ trách nội chính huyện Thư Trì, dù vậy tôi cũng không biết là mình sẽ được đón Bác. Từ đêm ngày 31/12/1966, chúng tôi được lệnh triệu tập họp ở Hợp tác xã Tân Phong (Việt Hùng), đến tờ mờ sáng chúng tôi được thông báo thay đổi địa điểm họp tại đình Phương Cáp (Hiệp Hòa). Khi Bác đến, tôi và tất cả mọi người đều vô cùng ngạc nhiên, xúc động. Khi đó, Bác gầy và sức khỏe có vẻ giảm sút nhiều. Bệ chần cửa ở đình Phương Cáp khá cao, tôi thấy đồng chí Tố Hữu và đồng chí Hoàng Anh phải dìu, đỡ Bác bước qua bệ cửa. Bác vào chào hỏi mọi người xong, quan sát một lượt thấy có rất ít phụ nữ, chị em lại e dè ngồi tận phía sau, Bác nói "các cô phụ nữ ngồi hàng ghế trên cho dễ nghe". Rồi Bác nhìn về phía các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy nhẹ nhàng bảo "các chú triệu tập hội nghị thiếu thành phần!". Mọi người nhìn nhau không hiểu ý Bác, Bác cười và nói "Thiếu các em thiếu nhi!". Trong suốt buổi nói chuyện, ngoài khen ngợi, động viên, căn dặn nhân dân và cán bộ toàn tỉnh về công tác sản xuất, xây dựng Đảng, phần đầu đưa Thái Bình trở thành tỉnh gương mẫu về mọi mặt..., Bác không quên nhắc nhở, phê bình thói xấu đánh chửi vợ của nam giới. Kết thúc buổi nói chuyện, mọi người quây quần bên Bác để chụp ảnh lưu niệm tại sân đình. Bác bảo các đồng chí nam giới nhường cho chị em phụ nữ ở hàng trên để không bị che khuất mặt. Thấy tôi ngồi hàng thứ hai nhưng ngồi hơi thấp, Bác vỗ vai tôi bảo: "Cháu ngồi chổng chân cao lên kéo chú Tố Hữu che mặt mặt". Tôi cũng cố ngồi cao hơn nhưng quả thật về sau ngắm ảnh, gương mặt tôi vẫn bị khuất, chỉ nhìn thấy chòm đầu, tôi cứ tiếc mãi... Là phụ nữ, lúc đó vô cùng tự hào, xúc động khi Bác dành cho phụ nữ và trẻ em sự quan tâm sâu sắc, nhân văn và cũng rất tinh tế, nhẹ nhàng.

Bốn lần được gặp Bác và mỗi lời Bác huấn thị là động lực tiếp thêm sức mạnh giúp bà Xoa chiến thắng thương tật, vươn lên công tác tốt, được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, Huy chương Kháng chiến chống Pháp. Giờ đây, ở tuổi 83 và gần 60 năm tuổi đảng, bà Xoa còn là tấm gương sáng giúp các thế hệ cán bộ, đảng viên trẻ, con cháu học tập noi theo về nghị lực vượt khó và tinh thần cống hiến cho cách mạng.